

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC,
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày: 17/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Xuân An

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Mé

Bà Dương Bích Cẩm

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà Ôn Tú Trân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc tham gia phiên tòa:

Ông Mai Thanh Tùng - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2017 đối với:

Các bị cáo:

1. **Lý Minh Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Địa chỉ thường trú: ĐVB, Phường 18, Quận A, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Điền Q, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1960; Có vợ Quách Kiều O, sinh năm 1988; Có 01 người con sinh năm 2009.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 13/9/2015, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 18, Quận A, Thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 06 tháng (từ ngày 13/9/2015 đến ngày 13/3/2016) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lý Chương Tấn L**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; địa chỉ thường trú: TTT, Phường 16, Quận A, Thành phố H; địa chỉ tạm trú: TTT, Phường 3, Quận A, Thành phố H; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Điền Q, sinh năm 1960 và bà Chương Thị H, sinh năm 1963; Bị can chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Ngọc Anh T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn G, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Địa chỉ: đường T, phường A, Quận A, Thành phố H.

2. Hà Văn T, sinh năm 1985; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đ.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lý Minh Q, Lý Chương Tấn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/12/2016, Tý (chưa rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại cho Lý Minh Q kêu Q ở nhà chờ Tý. Khoảng 20 phút sau, Tý điều khiển xe Sirius màu vàng, không rõ biển số đến nhà Q, Tý cho Q biết tại nhà trọ Mi Mi ngụ ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc có xe mô tô Wave gắn sẵn chìa khóa, Tý rủ Q đi trộm, bán lấy tiền tiêu xài, Q đồng ý. Tý chở Q từ Quận A xuống nhà trọ Mi Mi, cả hai đi vào trong khu nhà trọ, Tý chỉ cho Q chiếc xe mô tô Wave, màu đen, biển số 62M1-258.05 (của chị Nguyễn Ngọc Anh T) đang để trong nhà xe của nhà trọ, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, Tý leo lên cầu thang cảnh giới, Q dẫn chiếc xe Wave ra khỏi cổng rào rồi bật công tắc, điều khiển xe chạy về nhà, Tý điều khiển xe Sirius chạy theo sau. Khi về đến nhà Q tại Quận A, Thành phố H, Q điện thoại cho Lý Chương Tấn L ra quán cà phê, tại đây Tý nói cho L biết là Q và Tý vừa lấy trộm được xe mô tô ở Long An, nhờ L tìm chỗ cầm hay bán xe để lấy tiền tiêu xài. Sau đó, L dẫn Q đến nhà Hà Văn T nhưng không gặp T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L gặp Trần Văn G nói với G là Q có xe mô tô của một người bạn bị mất giấy tờ nhờ bán giùm.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/12/2016 G, L, Q và Tý cùng nhau đến nhà Hà Văn T để bán xe, đến nơi G và L vào gặp T, còn Q và Tý đứng đợi bên ngoài. Khi gặp T, G nói xe mô tô biển số 62M1-258.05 của người bạn bị mất giấy tờ nhờ bán với giá 3.000.000 đồng nhưng T không mua. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q chở L đến gặp T tiếp tục bán xe thì T đồng ý mua xe trên với giá 3.000.000 đồng, T đưa trước cho Q 1.700.000 đồng, còn lại 1.300.000 đồng khi nào có thì T đưa cho Q, nếu Q có người nào mua xe này thì trả lại 1.700.000 đồng cho T, T cho chuộc xe về, Q đồng ý và giao xe cho T. Số tiền bán xe mô tô, Q cho G và L mỗi người 100.000 đồng, chia cho Tý 1.000.000 đồng, còn lại 500.000 đồng Q tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KLĐG ngày 20/01/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave anpha, màu đen, biển số 62M1-258.05, số máy: HC09E5521073, số khung: 09007Y421760, trị giá 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an huyện Cần Giuộc có thu giữ: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave anpha, màu đen, không biển số, số máy: HC09E5521073, số khung: 09007Y421760.

Về dân sự: Chị Nguyễn Ngọc Anh T đã nhận lại tài sản bị mất, chị T không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 45/QĐ-KSĐT ngày 08/6/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố Lý Minh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự và Lý Chương Tấn L về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Q trình bày: Cách nay khoảng 06 tháng, bị cáo đi chơi ở Quận A thì gặp Tý nên quen biết, bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ của Tý, chỉ biết Tý sống ở khu vực Long Hậu, Tý thường chạy xe Sirius màu vàng, bị cáo không biết biển số bao nhiêu. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do bị cáo bị nghiện ma túy, cần tiền tiêu xài nên khi nghe Tý rủ, bị cáo đã không suy nghĩ mà đồng ý thực hiện trộm cắp xe mô tô như cáo trạng truy tố. Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về giúp đỡ gia đình.

Bị cáo L trình bày: Sau khi Q gọi điện thoại cho bị cáo, bị cáo có ra quán cà phê, lúc này Tý (Tý là bạn của Q, bị cáo mới gặp lần đầu) mới nói với bị cáo là xe máy do Q và Tý mới “đá” (trộm) ở Long An về, nhờ tìm người bán hoặc cầm xe. Vì Q là anh cùng cha khác mẹ với bị cáo nên khi nghe Q nhờ thì bị cáo đồng ý ngay. Sau khi giúp Q bán xe cho anh T, bị cáo được Q chia cho 100.000 đồng. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng. Bị cáo không nói lời sau cùng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc khẳng định Cáo trạng số 45/QĐ-KSĐT truy tố các bị cáo Q, L là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Minh Q từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 250; điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Lý Chương Tấn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/12/2016, tại nhà trọ Mi Mi thuộc ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, Lý Minh Q cùng với Tý (không rõ lý lịch) đã lấy trộm 01 xe máy hiệu Honda Wave anpha, màu đen, biển số 62M1-258.05 trị giá 5.000.000 đồng của chị Nguyễn Ngọc Anh T. Sau đó, Q và

Tý đã nói cho Lý Chương Tấn L biết việc Q và Tý vừa trộm được một xe mô tô ở Long An, nhờ L giới thiệu cho người mua hoặc cầm chiếc xe nêu trên. L đã giúp Q bán xe máy nêu trên cho Hà Văn T với giá là 3.000.000 đồng, T đã đưa trước cho Q 1.700.000 đồng, Q đồng ý và giao xe cho T.

Hành vi nêu trên của Lý Minh Q là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị T mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi Q đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng Q vẫn cố ý thực hiện. Hành vi nêu trên của Q đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đối với Lý Chương Tấn L, mặc dù biết được xe mô tô mà Lý Minh Q nhờ bán hoặc cầm cố là tài sản do trộm cắp mà có, nhưng L vẫn giúp đỡ Q bán được chiếc xe nêu trên, hành vi của L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, L đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng L vẫn thực hiện. Hành vi của L đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố các bị cáo Lý Minh Q, Lý Chương Tấn L là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng Lý Chương Tấn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm h Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi xem xét hình phạt cho L. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của các bị cáo: Ngoài có một tiền sự, Lý Minh Q có nhân thân xấu, ngày 12/5/1998, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố H xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản công dân”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/1999. Ngày 05/12/2016, Q bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố H ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Lý Chương Tấn L chưa từng có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lý Minh Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ban ngày, ở khu vực nhà trọ là nơi đông người qua lại thể hiện sự táo bạo của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Đối với Lý Chương Tấn L, L có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự, L có nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định, L thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ việc Q là anh của L, Q nhờ thì L giúp nên việc áp dụng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với L.

Đối với đối tượng tên Tý không rõ lý lịch cùng Lý Minh Q thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 62M1-258.05, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

Ngoài ra, Trần Văn G giúp Lý Minh Q và Lý Chương Tấn L bán xe mô tô biển số 62M1-258.05 cho Hà Văn T, nhưng G và T không biết tài sản trên do Q và Tý trộm cắp, nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý đối với Trần Văn G, Hà Văn T là phù hợp.

Đối với số tiền mà Hà Văn T đã giao cho Lý Minh Q, trong quá trình điều tra, T không có ý kiến gì đối với số tiền này, trong trường hợp T có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Về vật chứng: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave anpha, màu đen, không biển số, số máy: HC09E5521073, số khung: 09007Y421760 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Ngọc Anh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Thư là phù hợp.

Về dân sự: Người bị hại – Nguyễn Ngọc Anh Thư đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo Lý Chương Tấn L phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật Hình sự; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Minh Q 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/4/2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lý Minh Q 45 ngày kể từ ngày 17/7/2017 để bảo đảm việc thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 250; điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45; Điều 60 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lý Chương Tấn L 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án (ngày 17/7/2017).

Giao bị cáo Lý Chương Tấn L cho Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận A, Thành phố H để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ

tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Lý Minh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Lý Chương Tấn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Trung tâm Giáo dục Lao động xã hội Phú Đức;
- Các bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyễn Xuân An

